



AR-24-VZ-003981-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
 Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
 Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
 Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Nước thải – Trạm xử lý nước thải sản xuất 700m³/ngày.đêm – Sau xử lý
 Tọa độ: 0612341; 1206403
 Mã số mẫu : 607-2024-00003276

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 40:2011/B TNMT, cột A Kq=0,9; Kf=1,0	QCVN 52:2017/BT NMT - Cột A kq = 0,9; kf = 1,0	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ002 VZ Nhiệt độ	°C	27,6	40	40	SMEWW 2550B:2023
2	VZ008 VZ Màu	Pt-Co	5	50	-	SMEWW 2120C:2023
3	VZ001 VZ pH	-	6,95	6-9	6-9	TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)
4	VZ00B VZ BOD ₅	mg/l	12	27	27	SMEWW 5210B:2023
5	VZ054 VZ COD	mg/l	40	67,5	67,5	SMEWW 5220C:2023
6	VZ009 VZ Chất rắn lơ lửng	mg/l	4	45	45	TCVN 6625:2000 (ISO 11923:1997)
7	VZ00U VZ Asen	mg/l	0,0007	0,045	-	SMEWW 3114C:2023
8	VZ010 VZ Thủy ngân	mg/l	KPH (MDL=0,001)	0,0045	-	SMEWW 3112B:2023
9	VZ0EE VZ Cadimi	mg/l	KPH (MDL=0,01)	0,045	0,045	SMEWW 3120B:2023
10	VZ0ED VZ Chì	mg/l	KPH (MDL=0,02)	0,09	0,09	SMEWW 3120B:2023
11	VZ05E VZ Crom VI	mg/l	KPH (MDL=0,005)	0,045	0,045	SMEWW 3500-Cr.B:2023
12	VZ00X VZ Crom III	mg/l	KPH (MDL=0,01)	0,18	-	SMEWW 3120B:2023 & SMEWW 3500Cr.B:2023
13	VZ0EA VZ Đồng	mg/l	KPH (MDL=0,02)	1,8	1,8	SMEWW 3120B:2023
14	VZ0EC VZ Kẽm	mg/l	KPH (MDL=0,02)	2,7	2,7	SMEWW 3120B:2023
15	VZ0E7 VZ Niken	mg/l	KPH (MDL=0,02)	0,18	0,18	SMEWW 3120B:2023
16	VZ0EB VZ Mangan	mg/l	0,034	0,45	-	SMEWW 3120B:2023
17	VZ0E9 VZ Sắt	mg/l	0,081	0,9	-	SMEWW 3120B:2023
18	VZ0E6 VZ Crom (Cr)	mg/l	KPH (MDL=0,01)	-	0,18	SMEWW 3120B:2023
19	VZ00M VZ Tổng xianua	mg/l	KPH (MDL=0,002)	0,063	-	SMEWW 4500-CN-.C&E:2023
20	VZ05B VZ Tổng Phenol	mg/l	KPH (MDL=0,003)	0,09	-	US EPA method 420.1



AR-24-VZ-003981-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 40:2011/B TNMT, cột A Kq=0,9; Kf=1,0	QCVN 52:2017/BT NMT - Cột A kq = 0,9; kf = 1,0	PHƯƠNG PHÁP THỬ
21	VZ00S VZ Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	KPH (MDL=0,5)	4,5	4,5	SMEWW 5520.B&F:2023
22	VZ011 VZ Sunfua	mg/l	KPH (MDL=0,03)	0,18	-	SMEWW 4500-S2-.B&D:2023
23	VZ00K VZ Florua	mg/l	0,15	4,5	-	SMEWW 4500-F-.B&D:2023
24	VZ00D VZ Amoni (tính theo N)	mg/l	KPH (MDL=0,5)	4,5	-	SMEWW 4500-NH3.B&C:2023
25	VZ00Q VZ Tổng nitơ	mg/l	1,4	18	18	TCVN 6638:2000 (ISO10048:1991)
26	VZ00P VZ Tổng phospho	mg/l	0,06	3,6	-	SMEWW 4500-P.B&D:2023
27	VZ00L VZ Clorua (Cl ⁻)	mg/l	341	450	-	SMEWW 4500-Cl-.D:2023
28	VZ012 VZ Clo dư	mg/l	KPH (MDL=0,03)	0,9	-	TCVN 6225-2:2021 (ISO 7393-2:2017)
29	VZ013 VZ Tổng Coliform	MPN/100 ml	2,4x10 ³	3000	-	SMEWW 9221B:2023
30	VZ015 VZ Tổng hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ	mg/l	Không phát hiện	0,045	-	U.S. EPA Method 3510C & U.S. EPA Method 3620C & U.S. EPA Method 8270D
31	VZ014 VZ Tổng hóa chất bảo vệ thực vật phospho hữu cơ	mg/l	Không phát hiện	0,27	-	U.S. EPA Method 3510C & U.S. EPA Method 3620C & U.S. EPA Method 8270D
32	VZ04F VZ PCBs	mg/l	KPH (MDL=0,00002)	0,0027	-	U.S. EPA Method 3510C & U.S. EPA Method 3630C & U.S. EPA Method 3665A & U.S. EPA Method 8270D
33	VZ06Q S3 Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	KPH (MDL=0,02)	0,1	-	SMEWW 7110B:2023
34	VZ0K0 S3 Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	KPH (MDL=0,1)	1	-	SMEWW 7110B:2023

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.



AR-24-VZ-003981-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Danh sách chất được kiểm (MDL = Giới hạn phát hiện; MRL = Giới hạn định lượng)

VZ014 VZ Hóa chất bảo vệ thực vật photpho hữu cơ (mg/l)

MOLECULE	MDL	MRL	CAS	MOLECULE	MDL	MRL	CAS	MOLECULE	MDL	MRL	CAS
(c) Dimethoat	0.0001	0.0002	60-51-5	(c) Disulfoton	0.0001	0.0002	298-04-4	(c) Famophos	0.0001	0.0002	52-85-7
(c) Malathion	0.0001	0.0002	121-75-5	(c) Methyl Parathion	0.0001	0.0002	298-00-0	(c) Parathion	0.0001	0.0002	56-38-2
(c) Phorate	0.0001	0.0002	298-02-2	(c) Sulfotep	0.0001	0.0002	3689-24-5	(c) Thionazin	0.0001	0.0002	297-97-2

VZ015 VZ Hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ (mg/l)

MOLECULE	MDL	MRL	CAS	MOLECULE	MDL	MRL	CAS	MOLECULE	MDL	MRL	CAS
(c) 4,4'-DDE	1e-005	5e-005	72-55-9	(c) 4,4'-DDT	1e-005	5e-005	50-29-3	(c) Aldrin	1e-005	5e-005	309-00-2
(c) Alpha - BCH	1e-005	5e-005	319-84-6	(c) Beta - BCH	1e-005	5e-005	319-85-7	(c) Chlordane, cis-	1e-005	5e-005	5103-71-9
(c) Chlordane, gamma	1e-005	5e-005	5103-74-2	(c) DDD, p,p'	1e-005	5e-005	72-54-8	(c) Delta - BCH	1e-005	5e-005	319-86-8
(c) Dieldrin	1e-005	5e-005	60-57-1	(c) Endosulfan sulfate	1e-005	5e-005	1031-07-8	(c) Endosulfan, alpha-	1e-005	5e-005	959-98-8
(c) Endosulfan, beta-	1e-005	5e-005	33213-65-9	(c) Endrin	1e-005	5e-005	72-20-8	(c) Endrin aldehyde	1e-005	5e-005	7421-93-4
(c) Endrin ketone	1e-005	5e-005	53494-70-5	(c) Heptachlor	1e-005	5e-005	76-44-8	(c) Heptachlo epoxit	1e-005	5e-005	1024-57-3
(c) Lindane (gamma-HCH)	1e-005	5e-005	58-89-9	(c) Methoxychlor	1e-005	5e-005	72-43-5				

Ký tên

Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng

Ngày 19 tháng 12 năm 2024



Huỳnh Ngọc Phương Mai
Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
 Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
 Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
 Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
 Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.
 Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
 Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.
 "S3": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm VIMCERT 078.





AR-24-VZ-003770-01-VI / EUVN004-00001069 - 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Ống khói hệ thống tái tạo axit (ARP)
Mã số mẫu : 607-2024-00003284

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/B TNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=1; Kv=0,8	QCVN 19:2009/BT NMT, Cột B, Kp=0,8; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	KPH (MDL=10)	160	128	U.S. EPA Method 5
2	VZ0BW VZ CO	mg/Nm ³	14	800	640	SOP-KT-HT-LH-4
3	VZ0BY VZ SO ₂	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	400	320	SOP-KT-HT-LH-4
4	VZ0BT VZ NO _x	mg/Nm ³	331	680	544	SOP-KT-HT-LH-4
5	VZ042 VZ Acid clohydric (HCl)	mg/Nm ³	KPH (MDL=2)	-	32	U.S. EPA Method 26
6	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	6847	-	-	U.S. EPA method 2
7	VZ03S VZ Nhiệt độ	°C	68	-	-	SOP-KT-HT-LH-8

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Ngày 18 tháng 12 năm 2024

Đỗ Lâm Như Ý

Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng

Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc**Ghi chú giải thích**

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-003593-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : PPPL – Ống thoát khí thải hệ thống hấp thụ hơi axit
Mã số mẫu : 607-2024-00003281

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 19:2009/BTNMT, Cột B, Kp=0,8; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ042 VZ Acid clohydric (HCl)	mg/Nm ³	KPH (MDL=2)	32	U.S. EPA Method 26
2	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	2394	-	U.S. EPA method 2

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024



Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-003678-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Xưởng cán nguội CRM1 – ống thoát khí thải hơi dầu cán nguội
Mã số mẫu : 607-2024-00003285

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 20:2009/BTNMT	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ0K4 VZ Phenol	mg/Nm ³	KPH (MDL=5)	19	PD CEN/TS 13649:2014
2	VZ0HW VZ Toluene	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,03)	750	PD CEN/TS 13649:2014
3	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	80110	-	U.S. EPA method 2

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-003679-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Xưởng cán nguội CRM2 – ống thoát khí thải hơi dầu cán nguội
Mã số mẫu : 607-2024-00003286

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 20:2009/BTNMT	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ0K4 VZ Phenol	mg/Nm ³	KPH (MDL=5)	19	PD CEN/TS 13649:2014
2	VZ0HW VZ Toluene	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,03)	750	PD CEN/TS 13649:2014
3	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	97299	-	U.S. EPA method 2

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên



Đỗ Lâm Như Ý

Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-003769-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Xưởng tole tráng kẽm No.1 - Ống thải công đoạn rửa dung dịch Alkali – CGL1
Mã số mẫu : 607-2024-00003283

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/BTNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=1; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	KPH (MDL=10)	160	U.S. EPA Method 5
2	VZ0BW VZ CO	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	800	SOP-KT-HT-LH-4
3	VZ0BY VZ SO ₂	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	400	SOP-KT-HT-LH-4
4	VZ0BT VZ NO _x	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	680	SOP-KT-HT-LH-4
5	VZ03S VZ Nhiệt độ	°C	63	-	SOP-KT-HT-LH-8
6	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	3538	-	U.S. EPA method 2

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024



Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-004069-01-VI / EUVN004-00001200

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 11/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Khí thải - Xưởng tole tráng kẽm NO₂ - Ống thải công đoạn rửa dung dịch Alkali - CGL2
Mã số mẫu : 607-2024-00003692

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/BTNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=1; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	KPH (MDL=10)	160	U.S. EPA Method 5
2	VZ0BW VZ CO	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	800	SOP-KT-HT-LH-4
3	VZ0BY VZ SO ₂	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	400	SOP-KT-HT-LH-4
4	VZ0BT VZ NO _x	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	680	SOP-KT-HT-LH-4
5	VZ03S VZ Nhiệt độ	°C	50	-	SOP-KT-HT-LH-8
6	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	15378	-	U.S. EPA method 2

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-004484-01-VI / EUVN004-00001200

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 11/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Khí thải -Xưởng tole tráng kẽm NO₂ - Ống thải công đoạn phủ dung dịch Crom - CGL2
Mã số mẫu : 607-2024-00003691

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/B TNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=1; Kv=0,8	QCVN 19:2009/BT NMT, Cột B, Kp=0,8; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	KPH (MDL=10)	160	128	U.S. EPA Method 5
2	VZ0BW VZ CO	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	800	640	SOP-KT-HT-LH-4
3	VZ0BY VZ SO ₂	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	400	320	SOP-KT-HT-LH-4
4	VZ0BT VZ NO _x	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	680	544	SOP-KT-HT-LH-4
5	VZ03S VZ Nhiệt độ	°C	39	-	-	SOP-KT-HT-LH-8
6	VZ045 VZ Sulphuric acid (H ₂ SO ₄)	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,5)	-	32	U.S. EPA Method 8
7	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	3745	-	-	U.S. EPA method 2
8	VZ0C7 VZ Chromium (Cr)	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,03)	-	-	U.S. EPA Method 29

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng

Ngày 19 tháng 12 năm 2024



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc



AR-24-VZ-004484-01-VI / EUVN004-00001200

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

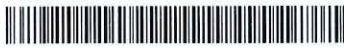
Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.





AR-24-VZ-004068-01-VI / EUVN004-00001200 - 1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 11/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Khí thải - Xưởng tole mạ màu NO₂ - Ống khói thải lò sấy (CCL2)
Mã số mẫu : 607-2024-00003690

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/BTNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=0.9, Kv=0.8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	KPH (MDL=10)	144	U.S. EPA Method 5
2	VZ0BW VZ CO	mg/Nm ³	71	720	SOP-KT-HT-LH-4
3	VZ0BY VZ SO ₂	mg/Nm ³	KPH (MDL=1)	360	SOP-KT-HT-LH-4
4	VZ0BT VZ NO _x	mg/Nm ³	466	612	SOP-KT-HT-LH-4
5	VZ03S VZ Nhiệt độ	°C	221	-	SOP-KT-HT-LH-8
6	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	38492	-	U.S. EPA method 2

MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Ngày 20 tháng 12 năm 2024

Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-003768-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Xưởng thép ống PIM 1 - Ống khói thải (Bụi - công đoạn hàn mép) máy số 1
Mã số mẫu : 607-2024-00003282

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/BTNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=1; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	31	160	U.S. EPA Method 5
2	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	624	-	U.S. EPA method 2

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Đỗ Lâm Như Ý

Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng

Ngày 19 tháng 12 năm 2024

Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.



AR-24-VZ-003767-01-VI / EUVN004-00001069

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

VIMCERTS 052

Nơi lấy mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN MARUICHI SUN STEEL
Địa chỉ : ĐT 743, phường Tân Đông Hiệp, Tp. Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Ngày lấy mẫu : 04/12/2024
Vị trí lấy mẫu / Ký hiệu mẫu : Xưởng thép ống PIM 3 - Ống khói thải (Bụi – công đoạn hàn mép) máy số 3
Mã số mẫu : 607-2024-00003280

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QCVN 51:2017/BTNMT, Bảng 3 - Cột A1, Kp=1; Kv=0,8	PHƯƠNG PHÁP THỬ
1	VZ040 VZ Bụi tổng	mg/Nm ³	25	160	U.S. EPA Method 5
2	VZ03Y VZ Lưu lượng nguồn thải	m ³ /h	618	-	U.S. EPA method 2

KPH: Không phát hiện.

- : Không có giá trị.

Ký tên

Đỗ Lâm Như Ý
Trưởng nhóm Kiểm soát Chất lượng

Ngày 19 tháng 12 năm 2024



Nguyễn Thị Bích Thủy
Phó Giám Đốc

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử. Thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.
Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến ETM trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.
Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.
Hết thời hạn lưu mẫu, ETM không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.
Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa ETM và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/environment-testing/.
Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.
Các phép thử không bắt đầu bởi ký tự "VZ" được thực hiện tại các phòng thí nghiệm khác của Eurofins.